TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2025/TLST/HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1976; nơi cư trú: số C, Khóm B, Phường C, thành phố V (nay là phường P), tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn:* Ông **Phan Văn B**, sinh năm 1976; nơi cư trú: số A, đường N, Phường A, thành phố V (nay là phường L), tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Phan Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà T và ông B, có 03 con chung tên Phan Nguyễn Yến N, sinh ngày 27/9/2000, Phan Nguyễn Minh L, sinh ngày 05/7/2002 và Phan Ý N1, sinh ngày 19/02/2005, hiện nay 03 con đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu

150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0}0000582 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh V; hoàn trả bà T số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Vĩnh Long;
- UBND phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long ;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến